

KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN
QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT
QUẢNG ĐẠI VIÊN MÃN VÔ
NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI

*Hán dịch: Đời Đường, Sa-môn Già Phạm Đạt
Ma.*

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở trong đạo tràng Bảo Trang Nghiêm tại cung điện Quan Thế Âm trong núi Bồ-đà-lạc-ca. Ngài ngồi trên tòa sư tử được trang nghiêm toàn bằng vô lượng báu ma ni đủ loại, treo cờ phướn trăm báu chung quanh.

Bấy giờ, Đức Như Lai ở trên tòa ấy sắp diễn nói Tổng trì Đà-la-ni.

Hội chúng gồm có:

- Vô số Đại Bồ-tát, tên các vị là Bồ-tát Tổng Trì Vương, Bồ-tát Bảo Vương, Bồ-tát Dược Vương, Bồ-tát Dược Thượng, Bồ-tát Quan Thế Âm, Bồ-tát Đại Thế Chí, Bồ-tát Hoa Nghiêm, Bồ-tát Đại Trang Nghiêm, Bồ-tát Bảo Tạng, Bồ-tát Đức Tạng, Bồ-tát Kim Cang Tạng, Bồ-tát Hư Không Tạng, Bồ-tát Di Lặc, Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Văn Thù Sư Lợi... Các vị Đại Bồ-tát như thế đều là Đại Pháp vương tử quán đảnh.

- Vô lượng vô số Đại Thanh văn Tăng đều thực hành mười địa A-la-hán, Ma ha Ca-diếp đứng đầu.

- Vô lượng trời Phạm ma-la, Thiện tra phạm ma đứng đầu.

- Vô lượng Thiên tử cõi Dục, Thiên tử Cù-bà-già đứng đầu.

- Vô lượng Hộ thế tứ vương, Đề-đâu-lại-tra đứng đầu.

- Vô lượng Thiên, Long, Dạ xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân, phi nhân v.v... Đại Long vương Thiên Đức đứng đầu.

- Vô lượng các Thiên nữ cõi Dục, Thiên nữ Đồng Mục đứng đầu.

- Vô lượng thần hư không, thần sông biển, thần suối nguồn, thần rạch hồ, thần cây thuốc, thần rừng cây, thần nhà cửa, thần nước, thần lửa, thần đất, thần gió, thần núi thần đá, thần cung điện v.v ... đều đến tụ hội.

Khi ấy, Bồ-tát Quán Thế Âm ở trong đại hội, mật phóng thần thông, ánh sáng chiếu khắp cõi nước trong mười phương và ba ngàn đại thiên thế giới này đều biến thành màu vàng ròng. Cung trời, cung rồng, cung các tôn thần đều chấn động, sông ngòi, biển cả, núi Thiết-vi, núi Tu-di, núi Đất, núi Đen cũng đều chấn động mạnh, ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, ngọc, lửa, tinh tú đều ẩn mất.

Bấy giờ, Bồ-tát Tổng Trì Vương thấy tướng ít có này cho là lạ chưa từng có, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay dùng kệ hỏi Phật tướng thần thông này do ai phóng:

*Người nào hôm nay thành
Chánh giác Phóng ánh sáng lớn
khắp như thế*

*Cõi nước mười phương đều
màu vàng Ba ngàn đại thiên thế giới
cũng vậy? Hôm nay vị nào được tự
tại*

*Biểu hiện đại thần lực ít có
Vô biên cõi Phật đều chấn
động Cung điện thần, rồng đều
bất an? Nay đây đại chúng đều
có nghi Chẳng rõ nhân duyên
sức của ai Là Phật, Bồ-tát, Đại
Thanh văn Là trời Phạm ma hay
Đế thích?*

*Cúi xin Thế Tôn thương
xót cho Nói thần thông này là
do đâu?*

Phật bảo Bồ-tát Tổng Trì Vương:

- Này thiện nam! Các ông nên biết, hôm nay, trong hội này, có một Đại Bồ-tát hiệu là Quán Thế Âm Tự Tại đã thành tựu đại từ, đại bi từ vô lượng kiếp đến nay, tu tập thuần thực vô lượng pháp môn Đà-

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN QUAN THỂ ÂM

la-ni, vì muốn an lạc cho các chúng sinh nên bí mật biểu hiện năng lực
đại thần thông như thế.

Phật nói như vậy rồi, bấy giờ, Bồ-tát Quán Thế Âm từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, chấp tay hướng Phật, bạch:

- Bạch Thế Tôn! Con có chú Đại Bi Tâm Đà-la-ni, nay muốn nói để cho chúng sinh được an lạc, trừ tất cả bệnh, mạng sống lâu dài, được giàu có, diệt trừ tất cả nghiệp ác, tội nặng, thoát khỏi chướng nạn, tăng trưởng tất cả pháp thiện, các công đức, thành tựu tất cả căn thiện, xa lìa tất cả sợ hãi, mau đạt được đầy đủ các sự mong cầu. Cúi xin Thế Tôn thương xót chấp thuận.

Phật dạy:

- Này thiện nam! Ông có lòng thương yêu rộng lớn, làm an lạc chúng sinh, nên muốn nói chú. Bấy giờ chính là lúc cần phải nhanh chóng nói ra. Như Lai tùy hỷ, chư Phật cũng vậy.

Bồ-tát Quán Thế Âm bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con nhớ vô lượng ức kiếp quá khứ, có Phật xuất thế hiệu là Thiên Quang Vương Tịnh Trú Như Lai. Đức Phật Thế Tôn đó vì thương tưởng con và vì tất cả chúng sinh cho nên nói Đà-la-ni quảng đại viên mãn vô ngại đại bi tâm này, dùng tay màu vàng xoa trên đầu con và nói thế này: “Này thiện nam! Ông nên trì tâm chú này, vì khắp tất cả chúng sinh trong đời ác ở vị lai mà làm lợi lạc lớn”. Lúc đó, con mới trụ sơ địa, nhưng chỉ một lần được nghe chú này mà vượt lên địa thứ tám. Tâm con vui mừng, liền phát thệ nguyện: “Trong đương lai, nếu con có thể làm lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh thì khiến cho trên thân con tức thời sinh ngàn tay, ngàn mắt”. Vừa phát nguyện như vậy xong, tức thời trên thân con đầy đủ ngàn tay ngàn mắt. Đại địa trong mười phương chấn động sáu cách. Ngàn Phật ở mười phương đều phóng ánh sáng chiếu chạm thân con và chiếu khắp vô biên thế giới trong mười phương. Từ đó về sau, ở chỗ vô lượng Phật, trong vô lượng hội, con lại được nghe nữa và đích thân liên tục thọ trì Đà-la-ni này, sinh tâm hoan hỷ phấn chấn vô cùng, lại được siêu vượt vô số ức kiếp sinh tử vi tế. Từ đó đến nay, luôn luôn trì tụng chưa từng dừng nghỉ. Do trì chú này nên chỗ sinh ra luôn ở trước Phật, do hoa sen hóa sinh, không thọ thân bào thai. Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Đồng nam, Đồng nữ nào muốn trì tụng chú này, thì đối với các chúng sinh, khởi tâm từ bi, trước nên theo con phát nguyện thế này:

Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện mau biết tất cả pháp. Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện sớm được mắt trí

tuệ.

Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện mau độ tất cả chúng.

Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện sớm được phương tiện thiện xảo.

Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện mau cởi thuyền Bát
nhã.

Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện sớm vượt được khổ.

biển Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện mau đắc đạo.

giới, định, Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện bàn.

sớm lên núi Niết

tánh. Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện mau vào nhà vô vi. Nam-mô Đại bi Quán Thế Âm, con nguyện sớm đồng thân pháp

Nếu con hưởng núi đao, núi đao tự gãy đổ. Nếu con hưởng nước lửa, nước lửa tự tiêu diệt. Nếu con hưởng địa ngục, địa ngục hết tội khổ. Nếu con hưởng ngạ quỷ, ngạ quỷ tự no đủ.

Nếu con hưởng Tu la, chúng tự điều tâm ác. Nếu con hưởng súc sinh, chúng được trí tuệ lớn.

Phát nguyện như vậy rồi, chí tâm xưng niệm danh hiệu của con,

cũng nên chuyên niệm Bồn sư con, Như Lai A-di-đà. Sau đó liền tụng thần chú Đà-la-ni này. Một đêm tụng năm biến, trừ diệt được tội nặng sinh tử trăm ngàn vạn ức kiếp nơi thân.

Bồ-tát Quán Thế Âm lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu hàng trời, người nào trì tụng thần chú Đại Bi thì khi lâm chung, chư Phật ở mười phương đều đến tiếp dẫn. Nếu muốn sinh về cõi Phật nào tùy nguyện đều được vãng sinh.

Bạch Thế Tôn! Nếu các chúng sinh trì tụng thần chú Đại Bi này mà bị đọa vào ba đường ác thì con thề không thành Chánh giác. Người trì tụng thần chú Đại Bi, nếu không sinh cõi nước chư Phật thì con thề không thành Chánh giác. Người trì tụng thần chú Đại Bi, nếu không được vô lượng tam muội, biện tài,

thì con thể không thành Chánh giác. Người trì tụng thần chú Đại Bi, ở trong hiện tại, nếu tất cả chỗ cầu không toại thì không được gọi là Đại bi tâm Đà-la-ni, chỉ trừ trường hợp bất thiện, không chí thành. Nếu các người nữ, muốn được thân nam thì trì tụng trọn vẹn Đại bi tâm Đà-la-ni, nếu không chuyển thân nữ thành thân nam thì con thể không thành Chánh giác. Người nào còn chút ít tâm nghi ngờ thì chắc chắn không hiệu quả. Nếu chúng sinh xâm phạm

làm hao tổn đồ ăn uống, của cải của Thường trụ, mà ngàn Phật ra đời, sám hối không xong, nay tụng thần chú Đại bi tội liền được tiêu diệt. Nếu xâm phạm làm hao tổn đồ ăn uống, của cải của Thường trụ thì cần phải đối trước mười phương Tăng sám hối, sau đó mới tiêu tội. Nay khi tụng Đại bi tâm Đà-la-ni thì mười phương Tăng liền đến để chứng minh, tất cả tội chướng đều tiêu diệt, tất cả mười ác, năm nghịch, hủy báng người, hủy báng pháp, phá trai phạm giới, đập tháp phá chùa, trộm vật của chúng Tăng, làm ô nhiễm phạm hạnh, tất cả nghiệp ác, tội nặng như thế đều tiêu trừ hết. Chỉ trừ một việc, là đối với chú này sinh nghi ngờ thì thậm chí tội nhỏ, nghiệp nhẹ cũng không được diệt, huống là tội nặng. Tuy không tức thời diệt trọng tội, nhưng vẫn có thể gieo nhân Bồ-đề lâu xa.

Bồ-tát Quán Thế Âm lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu hàng trời, người nào trì tụng Đại bi tâm chú thì được mười lăm thứ sinh lành, không bị mười lăm thứ chết dữ. Không bị mười lăm thứ chết dữ là:

1. Không chết do đói khổ khốn cùng.
2. Không chết vì gông cùm đánh đập.
3. Không chết do bị oan gia trả thù.
4. Không chết do xông trận giết nhau.
5. Không chết do bị sài lang ác thú hại.
6. Không chết bị rắn, bò cạp độc cắn.
7. Không chết do bị nước trôi, lửa thiêu.
8. Không chết do bị trúng thuốc độc.
9. Không chết do bị trùng độc cắn.
10. Không chết do cuồng loạn, thất niệm.
11. Không chết do núi lở, cây ngã.
12. Không chết do người ác trừ yếm.
13. Không chết do tà thần ác quỷ.
14. Không chết do bệnh hiểm nghèo đeo thân.
15. Không chết do tự tử.

Người trì tụng thần chú Đại bi này thì không bị mười lăm thứ chết dữ như thế mà được mười lăm thứ sinh lành là:

1. Chỗ sinh ra thường gặp vua hiền.
2. Thường sinh ở đất nước bình yên.
3. Thường gặp thời tiết tốt.
4. Thường gặp bạn lành.
5. Thân căn luôn được đầy đủ.

6. Đạo tâm thuần thực.
7. Không phạm giới cấm.
8. Có bà con ân nghĩa hòa thuận.
9. Đồ dùng, thức ăn uống thường đầy đủ.
10. Thường được người khác cung kính đón tiếp.
11. Có cửa cải báu vật không ai cướp đoạt.
12. Ý muốn, điều mong cầu đều được toại nguyện.
13. Trời, rồng, thiện thần thường ủng hộ.
14. Nơi sinh ra được gặp Phật, nghe pháp.
15. Chánh pháp đã nghe, hiểu nghĩa sâu xa.

Nếu người nào trì tụng Đại bi tâm Đà-la-ni, thì được mười lăm thứ sinh lành như trên. Tất cả hàng trời, người thường nên trì tụng chớ sinh biếng nhác.

Bồ-tát Quán Thế Âm nói lời ấy rồi, chấp tay đứng trước chúng hội, đối với các chúng sinh, khởi tâm đại bi, vui vẻ mỉm cười, liền nói chương cú thần diệu đại Đà-la-ni của tâm Đại bi vô ngại viên mãn rộng lớn như vậy:

Nam mô hắt ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da. Bà lô yết đế thước bát ra da.

Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà da. Ma ha ca lô di ca da. Án tát bàn ra phạt dệ. Số đát na đát tả. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cần trì.

Hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát bà a tha đậ du bằng. A thệ dưng.

Tát bà tát đa “Na ma bà già”. Na ma bà già. Ma phạt đặc đậ.

Đát điệt tha. Án a bà lô hê. Lô ca đế. Ca la đế. Di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa.

Tát bà tát bà. Ma ra ma ra. Ma hê ma hê rị đà dưng. Cu lô cu lô yết mông. Độ lô độ lô phạt xà da đế. Ma ha phạt xà da đế. Đà ra đà ra. Địa rị ni. Thất Phật ra da. Giá ra giá ra. Ma ma phạt ma ra. Mục đế lệ. Y hê di hê. Thất na thất na. A ra sâm Phật ra xá lợi. Phạt sa phạt sâm. Phật ra xá da.

Hô lô hô lô ma ra. Hô lô hô lô hê lợi. Ta ra ta ra. Tất rị tất rị. Tô rô tô rô. Bồ đề dạ bồ đề dạ. Bồ đà dạ bồ đà dạ. Di đế lợi dạ. Na ra cần trì. Địa rị sắc ni na. Ba dạ ma na. Ta bà ha. Tất đà dạ. Ta bà ha. Ma ha tát đà dạ. Ta bà ha. Tất đà đủ nghệ. Thất bàn ra da. Ta bà ha. Na ra cần trì. Ta bà ha. Ma ra na ra. Ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da. Ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ. Ta bà ha.

Giả kiết ra a tất đà dạ. Ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ. Ta

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÃN QUAN THỂ ÂM
bà ha.

Na ra cần trì bàn đà ra da. Ta bà ha. Ma bà lợi thắng yết ra dạ.
Ta bà ha. Nam mô hất ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da.

Bà lô kiết đế. Thước bàn ra dạ. Ta bà ha. Án tất điện đô.
Mạn đa ra. Bát đà da.

Ta bà ha.

Bồ-tát Quán Thế Âm nói chú này rồi, đại địa chấn động đủ sáu cách, trời mưa hoa báu rực rỡ, chư Phật mười phương đều hoan hỷ, thiên ma ngoại đạo đều khiếp sợ, tất cả chúng hội đều đạt quả chứng, hoặc đắc quả Tu-đà-hoàn, hoặc đắc quả Tư-đà-hàm, hoặc đắc quả A-na-hàm, hoặc đắc quả A-la-hán, hoặc đắc bậc nhất địa, nhị địa, tam địa, tứ địa, ngũ địa cho đến thập địa, vô lượng chúng sinh phát tâm Bồ-đề.

Bấy giờ, Đại Phạm Thiên vương từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa y phục, chấp tay cung kính bạch Bồ-tát Quán Thế Âm:

- Lành thay, Đại sĩ! Con từ xưa đến nay trải qua vô lượng Phật hội, nghe đủ loại pháp, đủ loại Đà-la-ni, nhưng chưa từng nghe nói chương cú thần diệu vô ngại Đại bi tâm Đà-la-ni như thế này. Cúi xin Đại sĩ vì con nói về hình mạo tướng trạng của Đà-la-ni này, đại chúng chúng con rất mong muốn được nghe.

Bồ-tát Quán Thế Âm bảo Phạm vương:

- Ông vì phương tiện lợi ích tất cả chúng sinh nên thỉnh vấn như thế. Nay ông hãy nghe kỹ, ta sẽ lược nói ít thôi: Tâm đại từ bi là tâm bình đẳng, là tâm vô vi, là tâm vô nhiễm, là tâm quán không, là tâm khiêm tốn, là tâm không tạp loạn, là tâm không kiến thủ, là tâm Bồ-đề vô thượng. Nên biết các tâm như thế tức là tướng mạo Đà-la-ni. Ông nên nương đây mà tu hành.

Đại Phạm Vương thưa:

- Đại chúng chúng con nay mới biết tướng mạo Đà-la-ni này. Từ nay xin thọ trì không dám lãng quên.

Bồ-tát Quán Thế Âm nói:

- Nếu thiện nam, thiện nữ nào trì tụng thần chú này thì phát tâm Bồ-đề rộng lớn, thề độ tất cả chúng sinh, thân trì trai giới, đối với tất cả chúng sinh, khởi tâm bình đẳng thường tụng chú này chỗ để đoạn tuyệt. Ở trong tịnh thất tắm rửa sạch sẽ, mặc y phục sạch, treo phướn đốt đèn, thắp hương dâng hoa, thức ăn trăm vị dùng để cúng dường, chế tâm một chỗ, không duyên gì khác, như pháp trì tụng. Khi ấy sẽ có Bồ-tát Nhật Quang, Bồ-tát Nguyệt Quang cùng vô lượng Tiên nhân đến làm chứng để làm tăng thêm hiệu nghiệm. Ta sẽ dùng ngàn mắt chiếu soi, ngàn tay hộ trì. Từ đó những kinh sách thế gian đã thọ trì trước, tất cả

pháp thuật Vệ đà và sách vở ngoại đạo cũng có thể thông đạt. Người trì tụng chú này thì tám vạn bốn ngàn bệnh thể gian đều có thể trị lành, không bệnh nào là không lành, cũng có thể khiến cho tất cả quỷ thần, các thiên ma, các ngoại đạo được hàng phục. Nếu ở chốn núi đồng, tụng kinh tọa thiền mà có các sơn tinh và quỷ thần vọng lượng hiện tướng não loạn, tâm không an định thì tụng chú này một biến, các quỷ thần đều bị trói cột. Nếu có thể trì tụng đúng pháp, đối với chúng sinh khởi tâm từ bi, thì khi đó ta sẽ lệnh cho tất cả Thiện thần, Long vương, Kim cang Mật tích thường theo hộ vệ một bên không rời như giữ con người của mắt, như giữ sinh mạng của mình.

Nói kệ lệnh:

*Tôi lệnh Mật tích và
Kim cang Ô-sô quân-trà cầm
câu liêm Bát bộ Lục sĩ
Thường-ca-la*

*Thường phải ủng hộ người
thọ trì Tôi khiến Ma-hê-na-la-
diên*

*Kim cang La-đà-ca-tỳ-la
Thường phải ủng hộ người
thọ trì Tôi khiến Bà-tiếp Ta-lâu-
la*

*Mãn thiện-xa-bát-chân-
đà-la Thường phải ủng hộ người
thọ trì Tôi lệnh Tát-giá-ma-hòa-
la*

*Citu-lan-đơn-tra-bán-kỳ-la
Thường phải ủng hộ người thọ
trì Tôi lệnh Tát-bà-già-la-vương
Ứng đức Tỳ-đa Tát-hòa-la
Thường phải ủng hộ người thọ
trì Tôi khiến Phạm-ma Tam-bát-
la Ngũ bộ Tịnh cư viêm-ma-la
Thường nên ủng hộ người thọ trì*

*Tôi khiến Thích vương Tam
thập tam Đại biện công đức Bà-
đát-na Thường nên ủng hộ người
thọ trì*

*Tôi khiến Đàn-đâu-lại-tra
vương Thần Mẫu nữ đẳng đại*

*lực chúng Thường nên ủng hộ
người trì giới Tôi khiến Tỳ-lâu-
lặc-xoa vương Tỳ-lâu-bá-xoa
Tỳ-sa-môn*

*Thường nên ủng hộ người thọ
trì Tôi khiến Kim sắc khổng tước
vương Hai mươi tám bộ chúng Đại
tiên Thường nên ủng hộ người thọ
trì Tôi khiến Ma-ni-bạt-đà-la*

*Tán chi Đại tướng Phát-
la-bà Thường nên ủng hộ người
thọ trì Tôi khiến Nan-đà, Bát-
Nan-đà Bà-già-long-la-y-bát-la*

*Thường nên ủng hộ người
thọ trì Tôi khiến Tu-la Càn-
thát-bà*

*Ca-lâu Khẩn-na Ma-hầu-la
Thường nên ủng hộ người trì tụng
Tôi khiến thần nước, lửa, sấm
chớp Citu bàn trà vương Tỳ-xá-xà
Thường nên ủng hộ người trì tụng.*

Các Thiên thần ấy và thần Long vương, thần Mẫu nữ v.v... mỗi vị đều có năm trăm quyển thuộc, đại lực Dạ-xoa thường theo hộ vệ. Người trì tụng thần chú Đại bi, hoặc ở tại núi vắng, đồng hoang, phòng đơn, gối chiếc, các thiện thần ấy ban đêm thay phiên hộ vệ trừ diệt tai chướng. Hoặc tại núi sâu lạc mất đường về, tụng thần chú này thì thiện thần Long vương hóa làm người lành chỉ dẫn đường ra. Hoặc ở nơi rừng sâu, đồng vắng thiếu nước thiếu lửa thì Long vương hộ trì sẽ hóa ra nước lửa.

Bồ-tát Quán Thế Âm vì người trì tụng chú này nói kệ tiêu trừ tai họa được thanh lương:

*Hoặc đi trong đồng vắng,
núi đèo Gặp phải loài ác thú hổ
sói*

*Rắn độc yêu tinh các loài
quỷ Nghe tụng chú này không
thể hại. Hoặc đi trên sông hồ
biển khơi Rồng độc, Giao long
thú Ma kiệt Dạ-xoa, La-sát, cá,
ba ba*

*Nghe tụng chú này tự lẫn
tránh. Hoặc gặp quân trận giặc
bao vây Hoặc bị người ác đoạt
của báu Chí thành xưng tụng
chú Đại bi Kia khởi lòng từ về*

*Hoặc bị vua hay quan bắt
bớ Giam nhốt cầm tù và xiềng
xích Chí thành xưng tụng chú
Đại bi Quan tự khai ân phóng
thích về. Hoặc vào đường vắng
nhà có độc Món ăn có độc hại
đến thân*

*Chí thành xưng tụng chú
Đại bi Độc được biến thành nước
cam lồ. Khi người nữ sinh bị gặp
nạn*

*Tà ma ngăn cản khổ khó
nhẫn Chí thành xưng tụng chú
Đại bi Quỷ thần lui mất an ổn
sinh Rồng ác dịch quỷ rải khí
độc*

*Bệnh sốt xâm nhập mạng
sắp vong Chí thành trì tụng chú
Đại bi Bệnh dịch tiêu trừ, thọ
mạng dài. Rồng quỷ gieo rắc
bệnh phù thũng Ung nhọt máu mủ
không chịu nổi Chí tâm xưng tụng
chú Đại bi*

*Ba lần mửa độc, thấy tiêu
trừ Chúng sinh trước ác khởi bất
thiện Trù yểm, bùa chú kết oán
thù*

*Chí thành xưng tụng chú
Đại bi Trù yểm, bùa chú hại tác
chủ Lúc pháp diệt, ác sinh trước
loạn Lửa dục bùng cháy tâm mê
muội Bỏ vợ cưới hỏi, tham
ngoại tình*

*Ngày đêm nghĩ quấy chẳng
tạm dừng Nếu hay xưng tụng chú
Đại bi*

*Lửa dục tàn lụi, tà tâm
hết Nếu ta rộng khen công lực
chú*

Một kiếp đi nữa cũng không cùng.

Bấy giờ, Bồ-tát Quán Thế Âm bảo Phạm thiên :

- Tụng chú này năm biến lấy chỉ năm màu bện thành dây, chú hai mươi một biến, gút làm hai mươi một gút đeo nơi cổ. Đà-la-ni này là lời dạy của chín mươi chín ức hằng hà sa chư Phật quá khứ. Chư Phật vì hành giả tu hành sáu độ chưa viên mãn, mau làm cho viên mãn, chưa phát tâm Bồ-đề, khiến mau phát tâm, hoặc Thanh văn chưa chứng quả,

khiến mau chứng quả, hoặc chư thần tiên trong tam thiên đại thiên thế giới chưa phát tâm Bồ-đề, khiến mau phát tâm, hoặc các chúng sinh chưa được tín căn Đại thừa thì do sức oai thần của Đà-la-ni này, khiến cho họ tăng trưởng hạt giống pháp Đại thừa. Do sức từ bi phương tiện của tôi khiến cho những điều cầu mong của họ được thành tựu. Chúng sinh trong ba đường ở chỗ tối tăm mờ mịt trong tam thiên đại thiên thế giới nghe chú này của tôi đều xa lìa khổ não. Có vị Bồ-tát nào chưa trụ bậc sơ địa, khiến cho mau được trụ, cho đến khiến cho trụ địa thứ mười, lại khiến cho đạt được Phật địa, tự nhiên thành tựu ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp. Nếu hàng Thanh văn chỉ một lần được nghe Đà-la-ni này rồi tu hành, biên chép, đem tâm chất trực, như pháp an trú thì bốn quả Sa-môn không cầu mà tự được, hoặc có thể khiến cho nước trong núi sông vách đá, biển cả trong tam thiên đại thiên thế giới đều vọt lên, có thể khiến núi Tu di và núi Thiết vi rung động, lại khiến cho nát ra như vi trần, trong đó các chúng sinh đều phát tâm Bồ-đề vô thượng. Nếu các chúng sinh đời này cầu nguyện điều gì thì trong vòng hai mươi một ngày trì trai giới thanh tịnh, tụng Đà-la-ni này, chắc chắn kết quả như mong muốn, từ cõi sinh tử này đến cõi sinh tử khác, tất cả điều ác đều diệt hết. Tất cả chư Phật, Phạm, Thích, Tứ Thiên vương, Thần, Tiên, Long vương trong tam thiên đại thiên thế giới đều chứng tri. Nếu chư Thiên, người trì tụng Đà-la-ni này, tắm rửa trong sông ngòi, biển cả, các chúng sinh ở trong đó, dính được một giọt nước của người ấy tắm thì tất cả nghiệp ác, tội nặng đều tiêu diệt, liền được chuyển sinh đến cõi tịnh ở phương khác, hóa sinh trong hoa sen, không thọ thân bào thai, thân nơi ẩm ướt và trứng, huống là người thọ trì đọc tụng! Nếu người trì tụng Đà-la-ni này đi trên đường, khi gió lớn thổi đến chạm vào lông tóc, y phục trên thân, những loài chúng sinh đi dưới chiều gió chạm vào gió đã qua thân người này thì tất cả tội nặng, nghiệp ác đều diệt hết, lại không thọ báo trong ba đường ác, thường sinh trước Phật. Nên biết, người thọ trì Đà-la-ni này, quả báo, phước đức chẳng thể nghĩ bàn. Người trì tụng Đà-la-ni này nếu nói ra lời nào hoặc thiện, hoặc ác mà tất cả thiên ma, ngoại đạo, Thiên long, quỷ thần nghe được thì cũng đều là pháp âm thanh tịnh, cùng khởi tâm cung kính đối với người này, tôn trọng như Phật. Người mà trì tụng Đà-la-ni này thì nên biết người này là kho tàng thân Phật, được chín mươi ức hằng hà sa chư Phật thương yêu, nên biết người đó là thân ánh sáng, vì ánh sáng của tất cả Như Lai chiếu đến, nên biết người đó là kho

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN QUAN THỂ ÂM

tàng từ bí vì luôn dùng Đà-la-ni để cứu độ chúng sinh, nên biết người đó là kho tàng diệu pháp vì thâu gồm tất

cả môn Đà-la-ni, nên biết người đó là kho tàng thiên định vì trăm ngàn tam muội thường hiện tiền, nên biết người đó là kho tàng hư không vì thường dùng không tuệ quán chúng sinh, nên biết người đó là kho tàng vô úy, vì thiên long, thiện thần thường hộ trì, nên biết người đó là kho tàng diệu ngữ, vì trong miệng không dứt âm thanh Đà-la-ni, nên biết người đó là kho tàng thường trụ, vì tam tai, kiếp ác đều không thể hoại được, nên biết người đó là kho tàng giải thoát, vì thiên ma, ngoại đạo không thể ngăn cản, nên biết người đó là kho tàng thuốc hay, vì dùng Đà-la-ni trị bệnh chúng sinh, nên biết người đó là kho tàng thần thông, vì du hành các cõi Phật được tự tại. Công đức của người đó, khen ngợi chẳng cùng tận.

Này Thiện nam! Nếu lại có người chán khổ thế gian, cầu vui lâu dài, thì ở chỗ vắng vẻ, kiết giới thanh tịnh, chú vào y áo mà mặc. Hoặc nước, hoặc thức ăn, hoặc hương, hoặc thuốc đều chú vào một trăm lễ tám biến, uống vào, chắc chắn được sống lâu. Nếu như pháp kiết giới, y pháp thọ trì thì sẽ được thành tựu tất cả.

Cách kiết giới: Cầm đao, chú hai mươi một biến vạch dưới đất làm ranh giới, hoặc lấy nước trong, chú hai mươi một biến, rải bốn phương làm ranh giới, hoặc lấy tro sạch chú hai mươi một biến rải làm ranh giới, hoặc chú vào chỉ năm màu hai mươi một biến giăng bốn bên làm ranh giới. Nếu như pháp thọ trì, tự nhiên có kết quả. Nếu nghe danh tự Đà-la-ni này, còn diệt được trọng tội của vô lượng kiếp sinh tử, hưởng là trì tụng. Nếu người gặp được thân chú này, nên biết người ấy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, rộng gieo căn thiện. Nếu vì chúng sinh khổ các khổ nạn, như pháp trì tụng thì nên biết người này đã đầy đủ đại bi, không bao lâu sẽ thành Phật, thấy chúng sinh thì trì tụng, khiến họ nghe được gây nhân Bồ-đề. Công đức của người này vô lượng vô biên, khen ngợi không thể cùng tận. Nếu tinh thành vận dụng thân tâm trì tụng, trai giới, vì chúng sinh sám hối tội lỗi nghiệp quá khứ của họ, cùng tự sám hối các loại nghiệp ác của mình từ vô lượng kiếp đến nay, miệng tụng liên tục chú này, âm thanh tiếp nối không dứt thì ngay trong đời này chứng đắc bốn quả Sa-môn. Người lợi căn có phương tiện tuệ quán thì quả vị mười địa đạt được không khó, hưởng gì phước báo ít ỏi của thế gian! Hễ có cầu thì đều được toại nguyện. Nếu muốn sai khiến loài quỷ thì lấy đầu lâu ngoài đồng rửa sạch, thiết đàn tràng, đặt trước tượng thiên nhân, dùng các loại hương hoa, thức ăn uống cúng tế. Ngày nào cũng vậy, cho đến bảy ngày, chắc

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN QUAN THỂ ÂM

chấn (quỷ) sẽ hiện thân, tùy người sai khiến. Nếu muốn sai khiến
Tứ Thiên vương thì chú vào hương chiên

đàn, đốt lên (cũng hiệu nghiệm như vậy). Đó là do lực Đại bi của Bồ-tát này sâu dày và cũng vì oai thần quảng đại của Đà-la-ni này.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nếu khi đất nước có tai ương xảy ra, mà vị vua của đất nước đó dùng chánh pháp cai trị đất nước, khoan thứ với dân chúng, không áp bức mọi người, tha thứ cho người có tội, trong bảy ngày bảy đêm thân tâm tinh tấn trì tụng thần chú Đại bi tâm Đà-la-ni này thì sẽ khiến cho đất nước đó, mọi tai ương đều tiêu trừ, ngũ cốc dồi dào, trăm họ an lạc. Lại, nếu có quốc gia đối địch, thường đến xâm lăng, quấy nhiễu, trăm họ bất an, đại thần mưu phản, dịch bệnh lây truyền, lụt lội, hạn hán, thời tiết bất thường, khi có những tai ương như vậy xảy ra, thì nên thiết đặt tượng Thiên nhân Đại bi tâm, mặt hướng về phương Tây, dùng các thứ hương hoa, cờ phướn, lọng báu, hoặc thức ăn uống trăm vị, chí tâm cúng dường vị vua đó, trong bảy ngày bảy đêm, thân tâm tinh tấn trì tụng thần chú này thì oán địch nước ngoài liền tự đầu hàng. Nước nào cai trị nước đó, không quấy nhiễu nhau, đất nước thông thương, tương trợ cho nhau, vương tử, bách quan đều trung thành, hoàng hậu, vương phi, thế nữ đều một dạ với vua, các rồng, quỷ thần đều ủng hộ nước đó, mưa hòa gió thuận, cây giống tốt tươi, dân chúng an lạc. Nếu người trong nhà gặp bệnh hiểm nghèo, trăm điều quái lạ tranh nhau xuất hiện, quỷ thần tà ma nhiễu loạn nhà ấy, người ác bỗng dưng mưu hại, người trong nhà lớn nhỏ, trên dưới bất hòa, phải nên đến trước tượng Thiên nhân Đại bi, thiết lập đàn tràng, chí tâm niệm danh hiệu Bồ-tát Quán Thế Âm, tụng Đà-la-ni này đủ một ngàn biến, thì tất cả việc ác như trên đều tiêu diệt, vĩnh viễn được an ổn.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Chú này tên là gì? Và thọ trì như thế nào?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Thần chú này có nhiều tên. Đó là Quảng đại viên mãn, Vô ngại Đại bi, Cứu khổ Đà-la-ni, Diên thọ Đà-la-ni, Diệt đường ác Đà-la-ni, Phá ác nghiệp chướng Đà-la-ni, Mãn nguyện Đà-la-ni, Tùy tâm tự tại Đà-la-ni, Tốc siêu thượng địa Đà-la-ni.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vị Đại Bồ-tát này danh hiệu là gì mà khéo tuyên thuyết Đà-la-ni như vậy?

Phật dạy:

- Bồ-tát này hiệu là Quán Thế Âm Tự Tại, cũng gọi là Nhiên Sách, cũng gọi là Thiên Quang Nhân.

Nầy Thiện nam! Bồ-tát Quán Thế Âm có sức oai thần chẳng thể nghĩ bàn, ở trong vô lượng kiếp quá khứ đã thành Phật rồi, hiệu là Chánh Pháp Minh Như Lai. Do nguyện lực Đại bi, vì muốn động viên khuyến khích tất cả Bồ-tát làm an lạc thành thực các chúng sinh cho nên hiện thân Bồ-tát. Chư Đại Bồ-tát, Phạm, Thích, Long thần v.v ..., đại chúng các ông đều nên cung kính, chớ xem thường, tất cả hàng trời, người thường phải cúng dường, chuyên xưng danh hiệu, thì sẽ được vô lượng phước, diệt vô lượng tội, khi mạng chung sẽ vãng sinh về cõi nước của Phật A-di-đà.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Thần chú mà Bồ-tát Quán Thế Âm đã thuyết là chân thật bất hư. Nếu muốn thỉnh Bồ-tát này đến thì chú vào hương Chuyết-cụ-la hai mươi một biến, rồi đốt lên, Bồ-tát liền đến. Nếu bị mèo tinh đeo bám thì lấy xương đầu của mèo con đốt thành tro rồi hòa với đất sét sạch, nén thành hình mèo con, đặt trước tượng Thiên nhân, chú vào con dao sắt một trăm lẻ tám biến, rồi cắt ra từng khúc đủ một trăm lẻ tám khúc, cứ mỗi lần chú mỗi lần kêu tên nó, thì liền hết, vĩnh viễn không đeo bám nữa. Nếu bị hại do trùng độc thì lấy thuốc Kiếp-bố-la (hương long não) hòa với hương Chuyết-cụ-la, mỗi phần bằng nhau, dùng nước giếng vào sáng sớm (một lít) hòa với một lít nước nấu, đặt trước tượng Thiên nhân, chú một trăm lẻ tám biến, uống vào liền khỏi. Nếu bị nọc độc của rắn, bò cạp, thì lấy bột gừng khô, chú bảy biến bỏ vào trong vết thương lập tức tiêu độc. Nếu bị kẻ oán thù mưu hại thì lấy đất sạch hoặc bột, hay sáp nén thành hình của kẻ thù, đặt trước tượng Thiên nhân, chú vào đao sắt một trăm lẻ tám biến, chú một biến chặt một cái, gọi tên của người kia, xong đốt hết một trăm lẻ tám khúc, kẻ oán liền hoan hỷ, trọn đời kính trọng thương mến. Nếu có bệnh về mắt, hoặc con người bị hư, hoặc là thông manh, hoặc là mù lòa, hoặc đở giác mạc, không có ánh sáng thì lấy quả ha-lê-lặc, quả am-ma-lặc, quả tỳ-lê-lặc, mỗi thứ một hạt giã nát nghiền nhỏ. Khi đang nghiền thì phải giữ gìn cho thanh khiết, chớ để đàn bà mới sinh, hoặc heo, chó trông thấy, miệng thì niệm Phật, rồi dùng bạch mật hoặc sữa người hòa vào, bịt vào mắt. Nếu dùng sữa người thì phải là sữa mẹ của bé trai, sữa mẹ của bé gái thì không thành. Thuốc hòa xong, phải đặt trước tượng Thiên nhân, chú một ngàn lẻ tám biến, rồi nhỏ vào mắt đúng bảy ngày, ở trong phòng kín tránh gió, con người sẽ sinh lại, người bị thông manh sẽ thấy ánh sáng như mắt thường. Nếu người bị sốt rét, thì lấy da của hổ, báo, chó sói, chú hai mươi một biến, khoác lên mình người bệnh, liền khỏi (da sư tử là tốt nhất). Nếu

bị rấn cắn, lấy cốt ráy của người bị cắn, chú hai mươi một biến, bôi vào vết cắn, liền khỏi. Nếu người bị sốt rét ác tính đã nhập tim, mê man gần chết thì lấy nhựa quả đào, viên lớn như hạt đào, lấy một lít nước trong hòa vào nấu còn nửa lít, chú vào bảy biến, uống hết liền khỏi. Thuốc này dùng để đàn bà nấu. Nếu người bệnh bị quỷ khí truyền vào, thì lấy hương Chuyết-cụ-la, chú vào hai mươi một biến, đốt xông vào mũi, lại dùng bảy hoàn nhỏ như cốt thỏ, chú hai mươi một biến cho nút vào thì khỏi, không được uống rượu, ăn thịt và ngũ vị tân (năm thứ cay nồng) và chửi bới thô ác. Hoặc là dùng hùng hoàng hòa với hạt cải trắng, muối, chú hai mươi một biến, đốt lên để dưới giường người bệnh, loài ma kéo nhau chạy tứ tán, không dám ở lại. Nếu bị điếc thì chú vào dầu mè, nhỏ vào tai sẽ hết. Nếu bị trúng gió, tai, mũi không thông, tay chân tê bại, lấy dầu mè nấu với hương thanh mộc, chú hai mươi một biến xát trên thân liền hết. Lại lấy váng sữa tinh chất, chú hai mươi một biến xoa lên cũng khỏi. Nếu sản phụ khó sinh, lấy dầu mè chú hai mươi một biến, xoa trong rốn và trong tử cung, thì dễ sinh. Nếu phụ nữ mang thai mà bào thai chết trong bụng thì lấy cỏ a-la-ma-lợi-già (ngưu tất) một nắm lớn, bỏ nấu với hai lít nước trong, còn lại một lít, chú vào hai mươi một biến, uống vào liền ra không đau đớn, nếu nhau không ra thì uống thêm nước này liền ra. Nếu người bị bệnh tim, bỗng đứng đau không chịu nổi, lấy quân trụ tô hương (huân lục hương) và nhũ đầu thành một hạt, chú vào hai mươi một biến, bỏ vào miệng nhai, không hạn định là nhiều hay ít, đến khi mửa ra thì lành bệnh. Cấm dùng ngũ vị tân, rượu, thịt. Nếu bị phỏng lửa có vết thương, lấy nhiệt cù-ma-di (cứt trâu) chú vào hai mươi một biến, thoa lên vết thương, liền hết. Nếu bệnh giun cắn trong bụng, lấy cốt-tô-mạt-giá (cứt ngựa trắng) nửa lít, chú vào hai mươi một biến, uống vào liền hết, bị nặng dùng một lít thì trùng giun sẽ ra hết. Nếu bị mụn nhọt thì dùng lá lăng tiêu già lấy nước, chú vào hai mươi một biến, nhỏ lên mụn thì cồi sẽ trôi ra và lành. Nếu bị nọc độc của ruồi nhặng vào mắt thì lấy phân mới con lừa, lọc lấy nước chú vào hai mươi một biến, đêm nằm nhỏ vào mắt liền hết. Nếu bị đau bụng thì hòa nửa lít nước giếng ban mai với hai mươi một hạt muối, uống vào thì khỏi. Nếu bị đỏ mắt hoặc mắt lồi và có màng thì lấy lá cầu kỷ già lọc lấy nước, chú vào hai mươi một biến, bỏ tiền đồng vào ngâm qua đêm rồi chú bảy biến, nhỏ vào mắt liền hết. Nếu vào đêm sợ hãi bất an, ra vào kinh khiếp, lấy chỉ trắng xe thành dây, chú hai mươi một biến, gút thành hai mươi một gút đeo vào cổ, không còn sợ hãi

nữa. Chẳng những trừ sợ hãi mà còn diệt tội nữa. Nếu trong nhà
bỗng nhiên có tai nạn, lấy

nhánh thạch lựu, chặt thành một ngàn lẻ tám đoạn, hai đầu bôi tô lạt, mật, chú một biến đốt một đoạn. Cho hết một ngàn lẻ tám đoạn, tất cả tai nạn đều tiêu trừ. Phải để trước Phật mà làm. Nếu lấy cây xương bồ trắng, chú vào hai mươi một biến cột nơi tay phải thì đối với tất cả cuộc so sức, luận nghị đều thắng. Nếu lấy lá, cành, nhánh cây xa-xa-di, chặt một tấc, hai đầu bôi chân-ngưu-tô, bạch-mật-ngưu-tô, chú một biến, đốt hết một ngàn lẻ tám đoạn, và một ngày ba lần, mỗi lần chú một ngàn lẻ tám biến cho đến hết bảy ngày thì người trì chú tự ngộ trí thông. Nếu muốn hàng phục ma quỷ có lực lớn thì lấy mộc hoạn tử, chú bốn mươi chín biến, bỏ vào lửa đốt và phải bôi mật tô-lạt, phải làm ở trước tượng Đại bi tâm, hoặc lấy ngưu hoàng một lạng bỏ vào trong bình lưu ly đặt trước tượng Đại bi chú một trăm lẻ tám biến, bôi trên thân, chấm trên trán thì tất cả quỷ thần và phi nhân đều hoan hỷ. Nếu có người thân bị gông cùm, lấy phân bồ câu trắng chú một trăm lẻ tám biến, bôi trên tay, dùng tay chà xát trên gông cùm, gông cùm liền tự mở ra. Nếu vợ chồng không hòa thuận, tình trạng như nước lửa, lấy đuôi con uyên ương, đặt trước tượng Đại bi tâm, chú một ngàn lẻ tám biến, đeo vào thân thì trọn đời vui vẻ, thương kính nhau. Nếu bị loài sâu làm hại ruộng lúa, cây trái thì lấy tro sạch, hoặc cát sạch, hoặc nước sạch, chú hai mươi một biến, rải bốn phía ruộng thì sâu liền bỏ đi, đối với cây trái, thì chú vào nước tưới lên sâu không dám ăn quả.

Phật bảo Tôn giả A-nan :

- Nếu muốn giàu có, đủ các loại châu ngọc đồ dùng quý báu thì phải hướng đến bàn tay cầm ngọc như ý (trên tượng Quán Thế Âm).

Nếu vì những việc bất an mà cầu cho an thì phải hướng đến bàn tay cầm cuộn chỉ lụa.

Nếu vì trừ các bệnh đường ruột thì phải hướng về bàn tay cầm bát

báu.

Nếu vì hàng phục tất cả yêu mị quỷ thần thì phải hướng đến bàn

tay cầm kiếm báu.

Nếu vì hàng phục tất cả thiên ma, chư thần thì phải hướng đến bàn tay có thần Bạt-chiết-la.

Nếu vì dẹp tan tất cả quân địch thì phải hướng đến bàn tay cầm chày kim cang.

Nếu đối với tất cả nơi chốn sợ hãi bất an thì phải hướng đến bàn tay thí vô úy.

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN QUAN THỂ ÂM

Nếu vì mắt mù không thấy ánh sáng thì phải hướng đến bàn tay nhật tinh ma ni.

Nếu vì bệnh sốt, cầu cho mát mẻ thì phải hướng đến bàn tay nguyệt tinh ma ni.

Nếu vì việc thăng quan tiến chức thì phải hướng đến bàn tay cầm cung báu.

Nếu vì mau gặp các bạn bè tốt thì phải hướng đến bàn tay cầm tên báu.

Nếu vì trị đủ các loại bệnh trên thân, thì phải hướng đến bàn tay cầm nhành dương.

Nếu vì trừ chướng nạn nguy hiểm trên thân, thì phải hướng đến bàn tay cầm phát trắng.

Nếu vì sự hòa hợp tất cả bà con thì phải hướng đến bàn tay cầm hồ bình.

Nếu vì việc trừ các ác thú như hổ, chó sói, báo ... thì phải hướng đến bàn tay cầm bài bàng (thứ vũ khí giống như cái thuẫn).

Nếu ở bất cứ đâu và thời nào, vì muốn xa lánh nạn quan lại thì phải hướng đến bàn tay cầm búa sắt.

Nếu vì muốn có người giúp việc nam nữ, thì phải hướng đến bàn tay cầm vòng ngọc.

Nếu vì cầu các thứ công đức thì phải hướng đến bàn tay cầm hoa sen trắng.

Nếu vì muốn vãng sinh cảnh tịnh độ ở mười phương, thì phải hướng đến bàn tay cầm hoa sen xanh.

Nếu vì muốn cầu trí tuệ lớn thì phải hướng đến bàn tay cầm gương báu.

Nếu vì muốn diện kiến tất cả chư Phật mười phương thì phải hướng đến bàn tay cầm hoa sen tía.

Nếu vì tìm kho tàng ở dưới đất thì phải hướng đến bàn tay cầm tráp báu.

Nếu vì cầu tiên đạo thì phải hướng đến bàn tay cầm mây năm sắc.

Nếu vì cầu sinh Phạm thiên thì phải hướng đến bàn tay cầm bình đựng nước.

Nếu vì cầu vãng sinh các cung trời thì phải hướng đến bàn tay cầm hoa sen hồng.

Nếu vì muốn trừ diệt nghịch tặc nước khác thì phải hướng đến bàn tay cầm kích báu.

Nếu để mời gọi tất cả chư Thiên, thiện thần thì phải hướng

SỐ 1060 - KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÂN QUAN THỂ ÂM
đến bàn tay cầm ốc bấu.

Nếu muốn sai khiến tất cả quỷ thần thì phải hướng đến bàn tay cầm gậy đầu lâu.

Nếu nguyện mười phương chư Phật mau đến tiếp dẫn thì phải hướng đến bàn tay cầm chuỗi hạt.

Nếu muốn thành tựu tất cả âm thanh mầu nhiệm thanh tịnh thì phải hướng đến bàn tay cầm mõ báu.

Nếu muốn cho khẩu nghiệp biện luận khéo léo thì phải hướng đến bàn tay cầm ấn báu.

Nếu muốn thiện thần Long vương thường đến ủng hộ thì phải hướng đến bàn tay cầm móc câu.

Nếu vì lòng từ bi muốn che chở cho chúng sinh thì phải hướng đến bàn tay cầm tích trượng.

Nếu để tất cả chúng sinh thương kính nhớ nghĩ thì phải hướng đến bàn tay chấp.

Nếu muốn đời đời ở trong chúng không rời xa chư Phật thì phải hướng đến bàn tay hóa Phật.

Nếu muốn đời đời kiếp kiếp luôn ở trong cung điện Phật, thọ thân không vào bào thai thì phải hướng đến bàn tay hóa cung điện.

Nếu muốn nghe nhiều học rộng thì phải hướng đến bàn tay cầm kinh báu.

Nếu muốn từ thân này cho đến thân Phật, tâm Bồ-đề không thoái chuyển thì phải hướng đến bàn tay cầm bánh xe vàng bất thoái.

Nếu muốn mười phương chư Phật mau đến xoa đầu thọ ký thì phải hướng đến bàn tay hóa Phật trên đỉnh.

Nếu muốn cầu cây trái, lúa mạ tốt tươi thì phải hướng đến bàn tay cầm chùm nho.

Những điều có thể cầu mong như thế có cả ngàn điều. Ở đây chỉ lược nói ít thôi.

Bồ-tát Nhật Quang vì người thọ trì Đại bi tâm Đà-la-ni nói đại thần chú để ủng hộ :

Nam mô bột đà cù na mê, ma mô đạt, ma mạc ha đê, nam mô tăng già đa dạ nê đê, lý bộ tất tát, đốt diêm nạp ma.

Tụng chú này thì diệt tất cả tội, cũng có thể trừ ma và trừ thiên tai. Nếu tụng một biến, lễ Phật một lạy, cứ như vậy mỗi ngày ba thời tụng chú lạy Phật thì đời vị lai thọ thân ở đâu cũng sẽ được quả báo tướng mạo đẹp đẽ khả ái.

Bồ-tát Nguyệt Quang cũng vì các người tu hành nói Đà-la-ni để ủng hộ :

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thâm đê đế đô tô tra, a nhã mật đế ô đô tra, thâm kỳ tra, ba lại đế, gia di nhã tra ô đô tra, câu la đế tra kỳ ma tra, sa bà ha.

Tụng chú này năm biến, lấy chỉ ngũ sắc xe thành dây chú vào, cột lên chỗ đau liền khỏi. Chú này chính là chú mà bốn mươi hằng hà sa chư Phật quá khứ đã nói. Nay tôi cũng nói ủng hộ các người tu hành để trừ tất cả chướng nạn, để trừ tất cả khổ đau do bệnh tật, để thành tựu tất cả pháp thiện, để xa lìa tất cả sự sợ hãi.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy đem tâm sâu xa thanh tịnh mà thọ trì Đà-la-ni này, tuyên thuyết truyền bá rộng rãi khắp cả cõi Diêm-phù-đề đừng để dứt mất. Đà-la-ni này lợi ích rất lớn đối với chúng sinh trong ba cõi. Tất cả khổ nạn làm hại thân, dùng chú này trị liệu thì tất cả đều qua khỏi. Đại thần chú này chú vào cây khô còn có thể nảy sinh cành, nhánh, lá, quả, huống là chúng sinh có tình, có thức, thân mang bệnh khổ mà trị liệu không lành là điều không thể xảy ra.

Này thiện nam! Sức oai thần của Đà-la-ni này chẳng thể nghĩ bàn, tán thán không thể cùng tận. Nếu trong quá khứ lâu xa không gieo trồng căn thiện rộng lớn thì thậm chí danh tự còn chẳng được nghe, huống gì là được thấy! Đại chúng trời, người, rồng, thần, các vị nghe Ta tán thán đều nên tùy hỷ. Nếu người hủy báng chú này tức là hủy báng chín mươi chín ức hằng hà sa chư Phật. Nếu người nào đối với Đà-la-ni này sinh nghi, không tin, nên biết người ấy vĩnh viễn mất lợi ích lớn, trong ngàn vạn kiếp luôn chìm đắm trong các đường ác, không có kỳ hạn ra khỏi, thường không gặp Phật, không nghe Pháp, không thấy Tăng.

Tất cả chúng hội Bồ-tát Ma-ha-tát, Kim Cang Mật Tích, Phạm thiên, Tứ thiên, Long, Quỷ, Thần nghe Phật Như Lai tán thán Đà-la-ni này thấy đều hoan hỷ, theo lời dạy tu hành.

